



TỔNG CÔNG CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT MAM
CÔNG TY CP XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2016



Tháng 3 năm 2017



MỤC LỤC

- I. THÔNG TIN CHUNG**
- II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**
- III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**
- IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**
- V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**
- VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

I- THÔNG TIN CHUNG:

1.1 Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500833615
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VNĐ
- Địa chỉ: Số 35G Đường 30/4, Phường 9, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Số điện thoại: 0643.835888
- Số Fax: 0643.835883
- Website: www.pvc-pt.vn
- Mã cổ phiếu: PXT

1.2 Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (PVC-PT) là đơn vị trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam chuyên nhận thầu chế tạo, lắp đặt bồn bể chứa xăng dầu, bồn chịu áp lực, các đường ống dẫn dầu, khí và lắp đặt các hệ thống thiết bị công nghệ, hệ thống thiết bị điều khiển.

Qua gần 30 năm xây dựng và phát triển từ những đơn vị tiền thân, với kinh nghiệm thi công hàng loạt các công trình lớn nhỏ trên toàn quốc, hiện nay PVC-PT đã trở thành một trong những đơn vị đứng đầu cả nước về xây lắp các công trình đường ống, bể chứa, nhà máy lọc hóa dầu, vận chuyển, chế biến, tàng trữ dầu khí, xây dựng các nhà máy điện có uy tín về chất lượng tiến độ và các dịch vụ bảo hành, bảo trì đáng tin cậy.

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty kể từ ngày thành lập đã trải qua một số mốc sự kiện quan trọng như sau:

Thành lập 5/3/1988 Tiền thân Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí là Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa được thành lập vào ngày 5/3/1988

Nhận chứng chỉ ISO 31/8/2001 Nhận chứng chỉ ISO 9002: 1994 (tổ chức chứng nhận BVQI)

Sáp nhập 27/11/2004 Sáp nhập với Xí nghiệp Sửa chữa Phương tiện nổi và Xây lắp điện nước thành Xí nghiệp Xây lắp Đường ống, Bồn bể và Điện nước

Thành lập thành Công ty 21/12/2007 Thành lập Công ty TNHH MTV Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí trên cơ sở hợp nhất Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bồn bể và Điện nước, Xí nghiệp Sửa chữa các Công trình Dầu khí và Ban Cù Lao Tào

Cổ phần hoá Ngày 16/11/2009 Đây là bước ngoặt quan trọng hình thành nên Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (PVC-PT) ngày nay. Việc chuyển đổi được thực hiện theo Quyết định 963/QĐ-XLTK ngày



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

16 tháng 11 năm 2009 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam trên cơ sở chuyển đổi Công ty TNHH MTV Xây lắp Đường ống Bồn bể Dầu khí thành Công ty Cổ phần với vốn điều lệ ban đầu là 200 tỷ đồng

Niêm yết trên sàn Chứng khoán HOSE ngày 1/6/2010

Ngày 1/6/2010, 20 triệu cổ phiếu Công ty PVC-PT đã chính thức niêm yết trên sàn HOSE với mã PXT. Đây là một cơ hội để Công ty trở thành Công ty đại chúng và quảng bá thương hiệu của mình.

Nhận Chứng chỉ ISO- OHSAS vào tháng 15/7/2010

Chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2000 của PVC-PT sang ISO 9001: 2008; đồng thời tích hợp ISO 9001: 2008 và OHSAS 18001:2007 vào cùng 1 hệ thống. Ngày 15/7/2010 PVC-PT đã vinh dự được tổ chức chứng nhận Quốc tế TUV cấp chứng nhận cho HT Quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 và hệ thống quản lý an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp theo tiêu chuẩn BS OHSAS 18001:2007. Điều này thể hiện sự lớn mạnh và tính chuyên nghiệp ngày càng tăng của Công ty PVC-PT.

Thành lập Chi nhánh XN- XL 5 ngày 30/11/2011

Thành lập Chi nhánh – Xí nghiệp Xây lắp số 5 thuộc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí trên cơ sở chuyển đổi và cơ cấu lại Đội Xây lắp 5 theo QĐ số 70/QĐ-HĐQT ngày 30/11/2011

Được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba ngày 15/3/2013

Công ty đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba (theo QĐ số 481/QĐ-CTN ngày 15/3/2013) đây là phần thưởng vô cùng cao quý và là niềm tự hào đối với toàn thể CBCNV Công ty, đồng thời đây cũng là động lực to lớn để CBCNV Công ty ra sức phấn đấu khắc phục các khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

Nhận chứng chỉ ASME ngày 15/9/2013

Công ty đã hoàn thành việc lấy **chứng chỉ ASME** - chứng nhận về năng lực thiết kế chế tạo theo tiêu chuẩn của Hiệp hội cơ khí Mỹ vào ngày 15/9/2013.

Thành lập thêm CN- XN 1, 2 và 3 ngày 26/3/2015

Thực hiện xong đề án tái cơ cấu tổng thể vào đầu năm 2015, với mô hình cơ cấu lại 05 đội sản xuất và 01 Chi nhánh - Xí nghiệp 5 thành 4 Chi nhánh - Xí nghiệp trực thuộc (trong đó có CN - XN 1, 2, 3 là thành lập mới còn CN-XN5 là cơ cấu lại trên cơ sở CN- XN5 cũ) nhằm đổi mới doanh nghiệp, đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả và chuyên sâu

1.3 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

1.3.1 Ngành nghề kinh doanh:

Các ngành nghề /sản phẩm /dịch vụ chiếm 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần đây nhất là:

- Xây lắp các công trình đường ống, bể chứa dầu khí;
- Xây lắp các công trình lọc hoá dầu, vận chuyển, chế biến và tàng trữ dầu khí ;
- Xây lắp các công trình nhà máy năng lượng dầu khí, các nhà máy hoá chất dầu khí;
- Duy tu bảo dưỡng, sửa chữa, sơn chống ăn mòn các công trình dầu khí (ngoài biển và đất liền);
- Xây dựng các công trình dân dụng và Công nghiệp khác.

1.3.2 Địa bàn kinh doanh:

Các địa bàn hoạt động kinh doanh, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần đây nhất của Công ty là: tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Tỉnh Thái Bình.

1.4 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

1.4.1 Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị doanh nghiệp áp dụng tại Công ty PVC-PT được thống nhất từ trên xuống bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát; Ban điều hành gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc phụ trách.

Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) lãnh đạo và chịu trách nhiệm chung mọi mặt hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty PVC-PT và các quy định pháp luật khác có liên quan; trực tiếp chỉ đạo, điều hành các công việc lớn, quan trọng, các vấn đề có tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác.

Chủ tịch HĐQT phân công các Ủy viên HĐQT chỉ đạo, xử lý các công việc trong từng lĩnh vực. Các Ủy viên HĐQT sử dụng quyền hạn của Chủ tịch HĐQT để giải quyết các công việc thuộc phạm vi được phân công và ủy quyền.

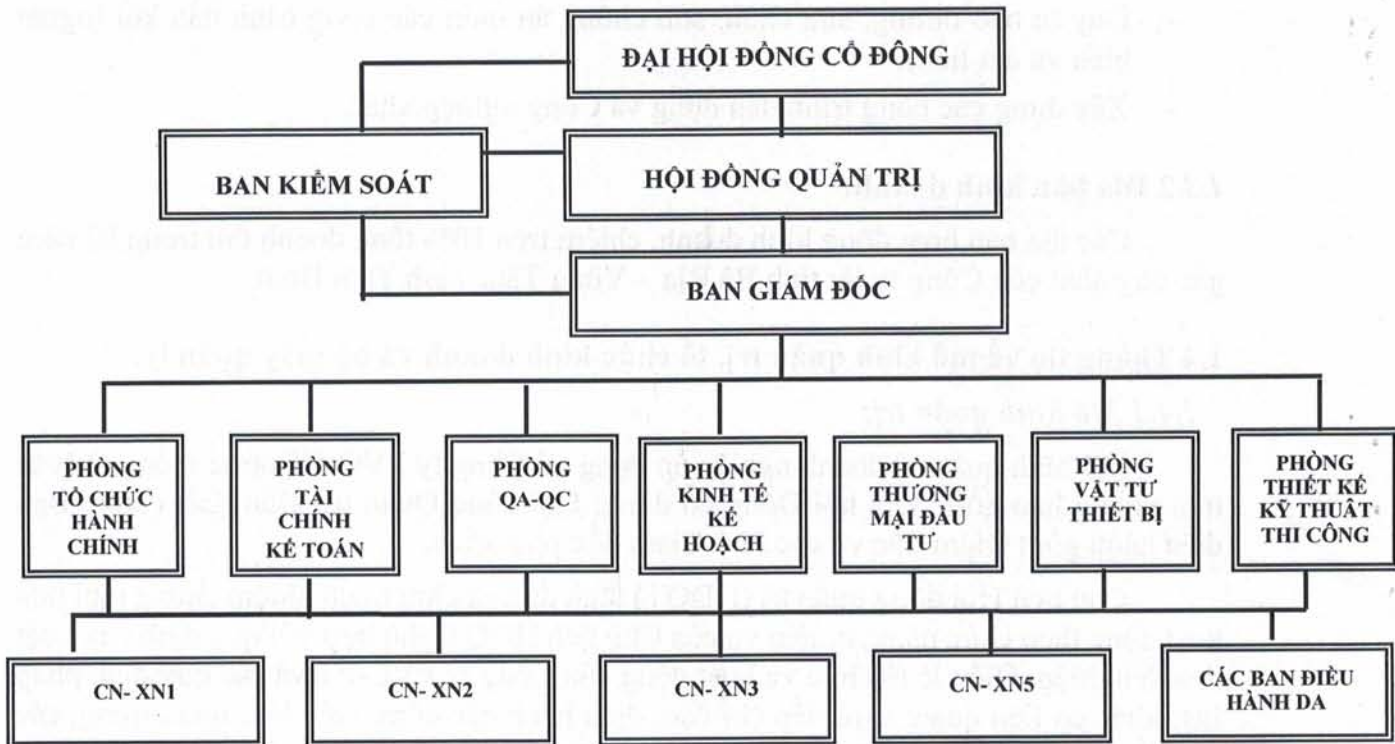
Giám đốc lãnh đạo và chịu trách nhiệm chung mọi mặt hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Giám đốc phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty PVC-PT và các quy định pháp luật khác có liên quan; trực tiếp chỉ đạo, điều hành các công việc lớn, quan trọng, các vấn đề có tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác.

Giám đốc phân công các Phó Giám đốc chỉ đạo, xử lý các công việc trong từng lĩnh vực. Các Phó Giám đốc sử dụng quyền hạn của Giám đốc để giải quyết các công việc thuộc phạm vi được phân công và ủy quyền.

Cơ cấu tổ chức của Công ty PVC-PT được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Giám đốc Công ty quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể thông qua các Phó Giám đốc phụ trách.

1.4.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức của Công ty tính đến cuối năm 2016 gồm 07 phòng chức năng (gồm: Phòng Tổ chức Hành chính; Phòng Tài chính Kế toán; Phòng Kinh tế Kế hoạch, Phòng Quản lý Chất lượng và An toàn (QA-QC), Phòng Thiết kế Kỹ thuật Thi công; Phòng Thương mại Đầu tư, Phòng Vật tư Thiết bị) và 04 Chi nhánh - Xí nghiệp Xây lắp số trực thuộc (Chi nhánh – Xí nghiệp 1, Chi nhánh – Xí nghiệp 2, Chi nhánh – Xí nghiệp 3 và Chi nhánh – Xí nghiệp 5), 01 Văn phòng Đảng - Đoàn thể.



1.4.3 Các công ty con công ty, công ty liên kết: Không có

1.5 Định hướng phát triển :

1.5.1 Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- **Mục tiêu tổng quát:**

- **Từ năm 2016-2018:** Duy trì ổn định và phát triển bền vững, đến cuối năm 2018 dần thoát lỗ lũy kế và có thể trực tiếp tham gia đấu thầu trong nước và quốc tế.
- **Từ năm 2019-2020:** Trở thành đơn vị chủ lực của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam và Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam trong lĩnh vực xây lắp các công trình kho tồn trữ và vận chuyển dầu khí; Nhà máy điện; Nhà máy xử lý khí; Nhà máy hóa chất; Hoá lọc dầu

- **Mục tiêu cụ thể:**

- Đẩy mạnh công tác tái cơ cấu, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp giai đoạn 2017-2020, nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành SXKD của PVC-

PT, quyết tâm đưa PVC-PT vượt khó trong giai đoạn trước mắt, duy trì và phát triển bền vững vào các năm tiếp theo.

- Tập trung thực hiện hoàn thành các hạng mục công trình đã ký tại Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đúng tiến độ; các Công trình còn tồn đọng tại Côn đảo; duy trì thị phần và thực hiện thi công tốt các công trình sửa giàn khoan; mở rộng công tác tiếp thị sửa chữa giàn khoan đối với Công ty JOC; thi công xây lắp các dự án của POC.
- Không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh tìm kiếm thông tin, tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu đối với các dự án trong ngành, dần mở rộng ra thị trường ngoài ngành để tìm kiếm việc làm cho Công ty, chú trọng đến các hạng mục tại Dự án Nhà máy điện Thái bình 2, Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1; Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1; Nhà máy NPK Đạm Cà Mau; Kho LNG Thị Vải; Nhà máy hóa dầu Long Sơn và các Dự án của các Chủ đầu tư: PVOIL, DMC, PVGAS, POC, JOC... Duy trì và khai thác tối đa thị trường truyền thống của VSP, cũng như đề nghị hỗ trợ công việc tối đa từ Công ty mẹ PVC và các đơn vị bạn trong ngành.

1.5.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Duy trì nguồn lực trong năm 2017 và phát triển nguồn lực cho các năm tiếp theo để tạo tiền đề PVC-PT đủ năng lực thực hiện một phần tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành dầu khí, trên cơ sở hợp tác với các đơn vị trong Tổng công ty, các đối tác trong và ngoài nước.
- Từng bước quản lý và kiểm soát được hồ sơ thiết kế trong các công trình, thực hiện bản vẽ chi tiết, tiến tới quản lý và kiểm soát toàn bộ thiết kế trong các công trình chuyên ngành dầu khí.
- Tập trung vào lĩnh vực cốt lõi như lắp đặt, chế tạo các hệ thống đường ống công nghệ; hệ thống bồn bể chứa; các thiết bị chuyên ngành dầu khí như các thiết bị của kho chứa khí hóa lỏng và các nhà máy lọc hóa dầu, các nhà máy Nhiệt điện... Từng bước phát triển thị phần trong lĩnh vực thi công chế tạo và lắp đặt các chân đế giàn khoan, hệ thống Topside, các công trình/dự án bảo vệ an ninh biển đảo của ngành dầu khí và Bộ Quốc Phòng. Đồng thời mở rộng thị phần trong lĩnh vực sửa chữa và tháo dỡ giàn khoan trong giai đoạn duy tu và đã hết niên hạn sử dụng, từng bước phát triển lĩnh vực sửa chữa các nhà máy chế biến, năng lượng dầu khí và kho chứa dầu khí trên bờ.
- Phát triển thị phần trong lĩnh vực thi công các công trình liên quan đến các hệ thống Điện Dân dụng, Điện Công nghiệp và Điện Điều khiển.
- Tăng trưởng hàng năm từ 15-20%, dự kiến tăng vốn điều lệ đến năm 2020 lên 300 tỷ đồng.

1.5.3 Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

Tiếp tục tổ chức tham gia và thực hiện công tác an sinh xã hội như tham gia đóng góp Quỹ tương trợ dầu khí, Quỹ vì thế hệ trẻ; các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Xóa đói giảm nghèo”; Ủng hộ đồng bào thiên tai lũ lụt... và các loại

quỹ khác do Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tổ chức và phát động với tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau một cách nghiêm túc và trách nhiệm.

1.6 Các rủi ro:

Công ty rất quan ngại đến các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như việc thực hiện các mục tiêu của Công ty như:

- Theo dự báo tình hình thế giới tiếp tục diễn biến rất phức tạp. Trong nước chúng ta vẫn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn thách thức, giá dầu thô xuống liên tục sụt giảm và chưa có dấu hiệu hồi phục, các dự án dầu khí dự kiến vẫn tiếp tục dừng hoặc giãn tiến độ, trong khi đó thị trường xây lắp có sự cạnh tranh gay gắt với các doanh nghiệp/tập đoàn kinh tế xuyên quốc gia của nước ngoài, việc tiếp thị đấu thầu dự báo còn khó khăn hơn nữa.
- Nếu tham dự được các dự án của Tập đoàn giao Tổng công ty, thì đó đều là những dự án lớn có có tổng mức đầu tư cao, nên sức ép về thu xếp vốn là rất lớn, việc triển khai thu xếp vốn của dự án còn phụ thuộc nhiều vào giá dầu và tình hình chính trị... Trong khi đó việc tiếp cận nguồn vốn Ngân hàng rất khó khăn.
- Giá cả của nhiều loại thiết bị, vật tư, nhiên liệu chủ yếu và dịch vụ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư có những diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến hiệu quả đầu tư và khả năng cạnh tranh của Công ty trên thường trường xây lắp.
- Năng lực và khả năng cạnh tranh trên thị trường của Công ty còn một số hạn chế nhất định về cơ sở hạ tầng, năng lực thiết bị thi công, tiềm lực tài chính, kinh nghiệm quản lý, nhân lực ... Nguồn nhân lực chất lượng cao bị thiếu hụt.
- Thị trường chứng khoán chưa khởi sắc/ tiếp tục sụt giảm dẫn đến Công ty chưa thể tăng vốn điều lệ

Ngoài ra, việc tăng lương tối thiểu vùng và các khoản phí bảo hiểm, các khoản chế độ xã hội khác cũng sẽ cao hơn rất nhiều kể từ ngày 1/1/2016 là một áp lực lớn về tài chính trong sản xuất và sử dụng lao động của Công ty trong thời gian tới.

Với vị trí hiện nay của Công ty là một trong những đơn vị chủ lực của Tổng công ty, đòi hỏi tập thể Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cùng toàn thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty nỗ lực hết mình, ra sức thi đua hoàn thành xuất sắc các chương trình, kế hoạch đề ra, đưa Công ty PVC-PT vực dậy, thoát khỏi các khó khăn để ngày càng phát triển.

II – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2016:

2.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

1. Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao, giúp đỡ của Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam, các đơn vị trong Tập đoàn như liên doanh Việt Nga Vietsovetro, PVShipyards, PVGas, các đơn vị bạn trong Tổng công ty, đã giao cho Công ty PVC-PT thực hiện các dự án, công trình như: các hạng mục công trình của dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, dự án Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1, dự án 4P, dự án xây dựng giàn đầu giếng Thổ Tráng 3, các công trình sửa chữa giàn khoan biển... trong đó hơn 89% kế hoạch SXKD của Công ty PVC – PT phụ thuộc vào Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2.

- Công ty PVC-PT có bề dày thành tích gần 30 năm kinh nghiệm và uy tín trong các lĩnh vực xây lắp đường ống dẫn dầu, dẫn khí, kho chứa tàng trữ các sản phẩm khí, sản phẩm dầu, được các Chủ đầu tư đánh giá cao về chất lượng, an toàn và tiến độ các công trình đã thực hiện. Với năng lực và kinh nghiệm hiện có, Công ty PVC-PT đủ khả năng đảm bảo thực hiện các công trình sửa chữa giàn, các công trình công nghiệp trong ngành dầu khí, công trình công nghiệp năng lượng, gia công lắp dựng các kết cấu khối thượng tầng của giàn khoan biển và lắp đặt thiết bị cho các nhà máy Nhiệt điện.

- Tập thể Ban lãnh đạo, toàn thể CBCNV có tinh thần đoàn kết cao, đồng lòng nỗ lực xây dựng và phát triển Công ty.

2. Khó khăn

Tình hình giá dầu tăng, giảm không ổn định trong năm 2016 đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều Công ty trong ngành dầu khí, trong đó có Công ty về nguồn việc không có để thực hiện.

Công ty tích cực tham gia đấu thầu các dự án trong và ngoài ngành dầu khí, nhưng do tình hình việc làm trong ngành dầu khí giảm, nên rất khó trúng thầu vì sự cạnh tranh quyết liệt về giá của các đơn vị ngoài ngành. Chính vì vậy, khó khăn về nguồn việc cho các năm sau rất lớn.

Trong sản xuất kinh doanh, Công ty cũng có những khó khăn về tình hình tài chính, không đáp ứng đủ nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, do giá trị thanh toán tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: đơn giá tạm thanh toán chỉ được tính 85% đơn giá theo tổng mức đầu tư điều chỉnh, nên giá trị dở dang còn lại rất nhiều. Công tác thu hồi vốn gặp nhiều khó khăn.

Năm 2016 Công ty chủ yếu thi công Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 và một số dự án nhỏ khác với giá trị hợp đồng không lớn, Nhưng tại Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2: một số hạng mục việc cung cấp vật tư/thiết bị còn chưa đồng bộ và kịp thời, một số hạng mục khác việc bàn giao mặt bằng, hồ sơ thiết kế và bản vẽ chậm làm ảnh hưởng đến tiến độ của dự án.

Năng lực chuyên môn và ngoại ngữ của một số CBCNV trong Công ty còn yếu, công tác tìm hiểu các thông tin về thị trường nguồn việc từ các Chủ đầu tư / Tổng thầu phù hợp với năng lực của công ty vẫn còn hạn chế. Công ty chưa xây dựng được kho dữ liệu về giá nhất là giá các chủng loại vật tư đặc chủng, chuyên ngành trong ngành Dầu khí mà trong nước chưa sản xuất được. Lực lượng làm công tác tiếp thị còn mỏng, chưa được chuyên môn hóa, đội ngũ chào thầu trong Công ty còn chưa có kinh nghiệm

về kỹ thuật thi công các dự án lớn nên đưa ra giá chào thầu chưa hợp lý dẫn đến không trúng thầu.

Công ty PVC-PT đang trong quá trình sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp nên tính chuyên nghiệp và chuyên môn hóa chưa cao, gây khó khăn trong công tác điều phối và chỉ đạo thi công các Dự án đang thực hiện.

2.2 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch

ĐVT : Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	% Thực hiện	
					So với KH năm 2016	So với năm 2015
1	2	3	4	5	6=5/4	7=5/3
1	Giá trị sản lượng	501,27	690	525,33	76,13%	104,80%
2	Doanh thu	314,56	600	447,04	74,51%	142,11%
3	Lợi nhuận trước thuế	33,68	20	30,92	154,60%	91,81%
4	Lợi nhuận sau thuế	33,68	20	30,92	154,60%	91,81%
5	Đầu tư	-	22,74	11,32	49,78%	-
6	Nộp ngân sách nhà nước	18,55	30	17,96	59,87%	96,82%
7	Lương bình quân (triệu/tháng)	8,55	8,36	8,44	101%	98,7%

- Giá trị sản lượng thực hiện năm 2016 là: 525,33 tỷ đồng, đạt 76,13 % so với kế hoạch năm 2016; đạt 104,80% so với cùng kỳ năm 2015.

- Doanh thu thực hiện năm 2016 là: 447,04 tỷ đồng, đạt 74,51 % so với kế hoạch năm 2016 ; đạt 142,11% so với cùng kỳ năm 2015.

- Lợi nhuận thực hiện năm 2016 là: 30,92 tỷ đồng, đạt 154,60% kế hoạch năm 2016; đạt 91,81 % so với cùng kỳ năm 2015.

- Đầu tư thực hiện năm 2016 là: 11,32 tỷ, đạt 49,78% kế hoạch năm 2016.

- Nộp ngân sách nhà nước thực hiện năm 2016 là: 17,96 tỷ, đạt 59,87% kế hoạch năm 2016 .

- Lương bình quân thực hiện năm 2016 là: 8,44 triệu/người/tháng, đạt 101% kế hoạch năm 2016; đạt 98,7% so với cùng kỳ năm 2015.

2.3. Tổ chức và nhân sự :

2.3.1 Danh sách Ban điều hành hiện nay :



**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT**

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu %
1	Ông Vũ Chí Cường	Giám đốc		
	<i>Đại diện vốn Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí VN</i>		3.200.000	16,00
2	Ông Trương Xuân Sỹ	Phó giám đốc	-	-
3	Ông Mai Đình Bảo	Phó giám đốc	5.000	0,03%
4	Ông Nguyễn Minh Ngọc	Phó giám đốc	-	-
5	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Phó giám đốc	-	-
6	Ông Nguyễn Tuấn Minh	Phó giám đốc		
7	Ông Vũ Minh Công	Kế toán trưởng	-	-

2.3.2 Tóm tắt lý lịch trích ngang của Ban điều hành:

1- Giám đốc - Vũ Chí Cường :

Giới tính: Nam
 Sinh ngày : 20/11/1979
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Quê quán: Xã Đại Đình, Huyện Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh
 Địa chỉ thường trú: Phòng 603 Chung Cư 196 Thái Thịnh, Phường láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà nội
 Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kỹ thuật xây dựng CT dân dụng và công nghiệp
 Chức vụ hiện tại: Giám đốc -TV HĐQT

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
02/2004-04/2005	Chuyên viên, Chỉ huy trưởng Công trình lấn biển Rạch Giá – Kiên Giang
05/2005-12/2008	Đội trưởng đội thi công, Tổng Công ty ĐTPT Hạ tầng Đô thị Hà Nội –UDIC
12/2008-10/2010	Chuyên viên, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây lắp Dầu khí PVC-IMICO
10/2010-05/2014	Chuyên viên Phòng xây dựng công trình công nghiệp, Ban xây dựng, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

06/2014-06/2015	Phó trưởng Phòng Xây dựng công nghiệp, Ban xây dựng, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
06/2015- 16/12/2016	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC-MS)
16/12/2016-20/12/2016	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí, Người Đại diện phần vốn (3.2000.000 Cổ phần) của PVC tại PVC-PT
21/12/2016-31/12/2016	TV HĐQT Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
1/1/2017-Nay	TV HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

2- Phó Giám đốc – Nguyễn Anh Tuấn

Giới tính: Nam
 Sinh ngày: 24/11/1975
 Quốc tịch : Việt Nam
 Dân tộc : Kinh
 Quê quán: Xã Quỳnh Hậu, huyện Quỳnh Lưu, Tỉnh Nghệ An
 Địa chỉ thường trú: 41/18 Nguyễn Thiện Thuật, Phường Thắng Nhất, TP Vũng Tàu, Bà Rịa – Vũng Tàu
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Địa chất dầu khí
 Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc, kiêm TV HĐQT Công ty PVC-PT

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
10/1997 - 2007	CBKT, Đội phó Đội 1, XN Kết cấu Kim loại & Lắp máy DK
2008 – 7/2010	Đội trưởng Đội 3, Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy DK
2010 – 8/2012	Trưởng phòng VT-TB, Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy DK
8/2012 – 8/2014	Giám Đốc XN2, Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy DK
8/2014 – 8/2/2015	Trưởng phòng Thương Mại, Công ty CP Kết cấu Kim loại & Lắp máy DK
9/2/2015-24/4/2015	Phó Giám đốc Công ty PVC-PT
24/4/2015- Nay	Phó Giám đốc, kiêm TV HĐQT Công ty PVC-PT

3-Phó giám đốc – Trương Xuân Sỹ

Giới tính: Nam
 Sinh ngày: 25/04/1977



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán: Xã Phúc Thọ, Huyện Nghi Lộc, Tỉnh Nghệ An
Địa chỉ thường trú: 58 Lô Q, Lương Thế Vinh, Phường 9, Tp Vũng Tàu
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện Công Nghiệp.
Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
2001 -2002	Cán bộ kỹ thuật – Phòng kỹ thuật Công ty CP Xây Lắp Điện HTG, TP HCM.
2002-2003	Cán bộ giám sát – Tập đoàn Xây dựng Hazama - Nhật Bản
2003-2005	Cán bộ kỹ thuật – Phòng KTKT – XN Sửa chữa PTN và XL Điện nước thuộc Công ty Thiết kế và XD Dầu Khí.
2005-2007	Đội phó Đội XL Điện Nước – XN XL Đường ống Bể chứa DK thuộc Công ty Thiết kế và XD Dầu Khí.
2007-2018	Đội trưởng Đội XL Điện Nước – XN XL Đường ống Bể chứa DK thuộc Công ty Thiết kế và XD Dầu Khí.
2008-2009	Phó phòng TM-VT Công ty TNHH MTV XL Đường ống Bể chứa DK thuộc Tổng Công ty CP XL DK VN.
2009-2010	Đội trưởng Đội XL Điện Nước Công ty TNHH MTV XL Đường ống Bể chứa DK thuộc Tổng Công ty CP XL DK VN.
2010-2013	Đội trưởng Đội XL Điện Nước Công ty CP XL Đường ống Bể chứa DK thuộc Tổng Công ty CP XL DK VN.
2013-Nay	Phó Giám đốc Công ty PVC-PT

4-Phó giám đốc- Mai Đình Bảo

Giới tính : Nam
Sinh ngày : 15/11/1964
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán : Sơn Quang - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi
Địa chỉ thường trú: Số 10- Nguyễn Văn Cừ- P.9- TP. Vũng tàu
Trình độ chuyên môn: Cử nhân TCKT
Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
03/1988 - 05/1991	Nhân viên Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa thuộc Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí
06/1991 - 05/1995	Phó phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa
06/1995 - 04/1997	Quyền trưởng phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa – PVECC
05/1997 - 03/2001	Trưởng phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa – PVECC
04/2001 - 11/2004	Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa – PVECC
12/2004 - 11/2007	Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bồn bể và Điện nước
12/2007 - 11/2009	Kế toán trưởng Công ty TNHH 1TV Xây lắp Đường ống Bồn bể Dầu khí
12/2009 - 01/2011	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí – PVC
01/2011 -7/2013	Phó giám đốc, Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
07/2013–24/4/2015	Phó giám đốc, kiêm TV HĐQT Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
24/4/2015- Nay	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

5-Phó giám đốc- Nguyễn Minh Ngọc

Giới tính : Nam

Sinh ngày : 21/8/1972

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Gia Trung - Gia Viễn - Ninh Bình

Địa chỉ thường trú: Số 217A - Nguyễn Hữu Cảnh, P.Thắng Nhất 9, Vũng tàu

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện - Điện tử

Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc, kiêm TV HĐQT Công ty

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm Đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
12/1998 - 06/2001	CB kỹ thuật - Xí nghiệp Thiết kế & Khảo sát trực thuộc Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí (PVECC)
06/2001 - 06/2004	Trưởng nhóm thiết kế điện, điều khiển - Xí nghiệp Thiết kế & Khảo sát trực thuộc Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí (PVECC)
06/2004 - 06/2006	Trưởng nhóm thiết kế điện, điều khiển – Phòng Thiết kế & QLDA Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí (PVECC)
06/2006 - 12/2008	Trưởng nhóm quản lý, thiết kế điện, điều khiển - Ban ĐHDA Phân phối khí thấp áp - Giai đoạn 2 trực thuộc Công ty Thiết kế & Xây dựng Dầu khí (Sau này đổi tên là công ty Xây lắp Dầu khí “PV Construction”)
12/2008 - 12/2009	Phó phòng Kinh tế - Kỹ thuật Công ty TNHH 1TV Xây lắp Đường ống Bồn bể Dầu khí trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC)
12/2009 - 12/2010	Trưởng phòng Kỹ thuật - An toàn Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí trực thuộc Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC)
01/2011 -24/4/2015	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
24/4/2015- Nay	Phó giám đốc, kiêm TV HĐQT Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

6-Phó giám đốc- Nguyễn Tuấn Minh

Giới tính : Nam

Sinh ngày : 04/12/1972

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán: Xã Vạn Ninh, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

Địa chỉ thường trú: số 29, ngõ 69B, đường Hoàng Văn Thái, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, Kỹ sư tư vấn Giám sát

Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể)
8/1995-6/1996	Kỹ sư, Công ty Tư vấn Xây dựng Đường Thủy – Cục đường Sông Việt Nam
6/1996 –2003	Độc công -Xí nghiệp Xây lắp, XNLD Vietsovpetro
2003-2005	Độc công – Phó Chủ tịch công đoàn Phân xưởng bờ, XNLD Vietsovpetro
2005-6/2006	Độc công – Phó Chủ tịch công đoàn, Chi ủy viên - Phân xưởng bờ, XNLD Vietsovpetro
6/2006-6/2007	Chuyên viên Ban xây dựng, Cơ quan Tập đoàn/ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
6/2007-5/2008	Chuyên viên Ban xây dựng, UVHĐQT Công ty XDDK Nghệ An, Cơ quan Tập đoàn/ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
5/2008-10/2009	Phó Tổng giám đốc - Công ty Du lịch Dầu khí Phương đông, Nghệ An
10/2009-12/2010	Phó Ban xây dựng – Cơ quan Tập đoàn /Tập đoàn dầu khí VN
12/2010-1/2014	Trưởng Ban đầu tư phát triển, Cơ quan Tập đoàn /Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam, UV BCH Đảng bộ Tập đoàn CNTT VN; Bí thư Chi bộ 4
2014-22/9/2015	Phó trưởng Ban kế hoạch và Đầu tư, Cơ quan Tổng Công ty/ Tổng công ty CNTT; UV BCH Đảng bộ Tổng công ty CNTT; Bí thư Chi bộ 12
23/9/2015- Nay	Phó giám đốc Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

7-Kế toán trưởng – Vũ Minh Công

- Giới tính: Nam
- Sinh ngày : 30/1/1979
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Quê quán: Xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Địa chỉ thường trú: Phòng 602 Chung cư Vietubes, P.9, Tp. Vũng Tàu
- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
1/2002 -7/2007	Điều hành sản xuất kinh doanh bê tông thương phẩm tại Công ty Cổ phần Pha Đin

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
7/2007 -5/2010	Chuyên viên phòng Tín dụng các Tổ chức Kinh tế - Tổng Công ty Tài chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam – Chi nhánh Vũng Tàu. (PVFC – Vũng Tàu)
5/2010 -5/2013	Phó phòng Tài chính Kế toán - Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC – MS)
5/2013- 1/2014	Kế toán trưởng Công ty - Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung (PVC – MT)
1/2014 - 02/06/2015	Phó phòng Tài chính Kế toán kiêm Phó Ban ĐH Dự án Thái Bình 2 - Công ty Cổ phần Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí (PVC – MS)
3/06/2015-30/6/2015	Phó phòng Tài chính Kế toán - Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (PVC-PT)
01/7/2015- Nay	Kế toán trưởng Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa DK

2.3.3 Thay đổi trong Ban điều hành trong năm:

Ông Nguyễn Minh Châu bị miễn nhiệm chức danh Giám đốc Công ty kể từ ngày 17/11/2016 (Theo Quyết định số 113/QĐ-HĐQT ngày 17/11/2016 của HĐQT).

Ông Trần Quang Ngọc – Chủ tịch Hội đồng quản trị - Người Đại diện 7.200.000 Cổ phần (tương đương 72 tỷ đồng) của PVC tại PVC-PT kiêm Giám đốc PVC-PT kể từ ngày 17/11/2016 đến ngày 31/12/2016.

Ông Vũ Chí Cường – TV HĐQT giữ chức Giám đốc Công ty PVC- PT kể từ ngày 01/01/2017 (theo Quyết định số 162/QĐ –HĐQT ngày 21/12/2016 của HĐQT).

2.3.4 Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách đãi ngộ:

Công ty cố gắng thực hiện công tác chi trả tiền lương, tiền thưởng đúng theo quy chế, quy định của Công ty, chế độ lương thêm giờ, BHXH, BHYT, bảo hiểm sinh mạng theo đúng thỏa ước lao động tập thể đã ký. Mặc dù công việc ít, sản lượng thấp, song để thu hút và giữ chân người lao động, Công ty vẫn cố gắng duy trì mức lương bình quân 2016 là : **8,440,000 đồng/người/tháng**

Báo cáo nhân lực Công ty (tính đến 31/12/2016)

Diễn giải	31/12/2016
SL Cán bộ, công nhân viên theo trình độ chuyên môn	699 người
- Trên đại học	07 người
- Kỹ sư / Cử nhân	202 người
- Cao đẳng / Trung sơ cấp	43 người
- Công nhân kỹ thuật	447 người

Nhằm vươn tới mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài, Công ty đã xây dựng chính sách đối với người lao động theo định hướng sau:

- Thực hiện theo Bộ luật lao động của nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam
- Thực hiện theo nội quy, quy định của Công ty PVC-PT
- Thực hiện theo thoả ước lao động tập thể

Ngoài ra Công ty:

- Không ngừng nâng cao năng lực quản lý điều hành của cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, xây dựng, tổ chức tập huấn cho các cán bộ quản lý theo mô hình tổ chức quản lý mới và làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, đào tạo cán bộ, đáp ứng yêu cầu hiện tại và đáp ứng nhiệm vụ lâu dài của Công ty.
- Xem xét bổ nhiệm những cán bộ kỹ thuật năng động, nhiệt tình và có năng lực, trong công việc có khả năng quản lý, để đáp ứng yêu cầu của sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng đội ngũ công nhân kỹ thuật, lành nghề, có kỹ thuật tay nghề cao theo chuyên ngành của Công ty. Tạo điều kiện để người lao động học tập, rèn luyện, gắn bó xây dựng Công ty.
- Hàng năm đều tổ chức đối thoại với người lao động (NLD), nhằm phát hiện kịp thời những vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; nắm được tinh thần, thái độ hợp tác của người lao động và bộ phận, đơn vị trực thuộc, những sai phạm của người đứng đầu đơn vị, bộ phận để giải quyết, chấn chỉnh, xử lý kịp thời, từ đó cung cấp và giải thích kịp thời cho người lao động, bộ phận, đơn vị các thông tin về chủ trương, chính sách, chế độ, về quy trình, thủ tục quản lý, kiểm tra, giám sát; Kết quả xử lý kiến nghị, giải quyết vướng mắc phát sinh, đồng thời thu thập và củng cố những thông tin về các bất cập trong thực thi pháp luật của đơn vị nhằm giải quyết bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của NLD, bộ phận, đơn vị; Tạo điều kiện hỗ trợ cho NLD và các tổ chức tự giác chấp hành, thực hiện đúng chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, các quy định của đơn vị.

2.4 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Trong năm 2016 Công ty PVC-PT không thực hiện đầu tư tài chính, chỉ thực hiện Đầu tư nâng cao máy móc thiết bị thi công, với giá trị là 11,32 tỷ/22,75 tỷ đồng (kế hoạch đã được ĐHCĐ phê duyệt), giải ngân lũy kế đến ngày 31/12/2016 là 1,19 tỷ đồng.

2.5 Tình hình tài chính:

2.5.1 Tình hình tài chính:



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

ĐVT: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng (+) /giảm(-)
Tổng giá trị tài sản	271.215.179.986	435.444.764.448	61%
Doanh thu thuần	307.154.717.286	438.588.123.636	43%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	30.989.401.078	32.075.858.368	4%
Lợi nhuận khác	2.692.206.896	(1.155.821.202)	-143%
Lợi nhuận trước thuế	33.681.607.974	30.920.037.166	-8%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	

2.5.1 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu :

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/ nợ ngắn hạn	0,89	0,99	
+ Hệ số thanh toán nhanh : <u>TSLĐ – Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,49	0,81	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	81,9%	81,64%	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	1815,2%	444,80%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho <u>Giá vốn hàng bán</u>	3 252.808.575.214	5 366.752.484.489	
Hàng tồn kho bình quân	80.633.264.525	76.907.078.383	
+ Doanh thu thuần /Tổng tài sản	1,13	1,01	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	10,9%	7,05%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	68,73%	38,68%	

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	12,42%	7,10%	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	10,96%	7,31%	

2.6 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

2.6.1 Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 20.000.000 Cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng : Không có

2.6.2 Cơ cấu cổ đông:

Stt	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Giá trị cổ phần (VND)
1	Tổng Công ty PVC	10.200.000	51%	102.000.000.000
2	Cổ đông khác	9.800.000	49%	98.000.000.000
	Tổng cộng 1+2	20.000.000	100%	200.000.000.000

2.6.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm: Không có

2.6.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

2.6.5 Các chứng khoán khác: Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

3.1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

3.1.1 Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016:

(Kết quả sau kiểm toán)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016 (Số liệu đã kiểm toán)	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch năm 2016
1	2	3	4	5	6=5/4
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	690	525,33	76,13%

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016 (Số liệu đã kiểm toán)	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch năm 2016
2	Doanh thu	Tỷ đồng	600	447,04	74,51%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	20	30,92	154,60%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20	30,92	154,60%
5	Đầu tư	Tỷ đồng	22,74	11,32	49,78%
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	30	17,96	59,87%
7	Lương bình quân (triệu đồng /tháng)	triệu đồng	8,36	8,44	100,96%

• Phân tích nguyên nhân (chủ quan, khách quan) ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016

Nhìn tổng quát thì trong năm 2016 Công ty chủ yếu thi công xây lắp các công trình trong ngành dầu khí.

Các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh năm 2016 không đạt được mức kỳ vọng của kế hoạch đề ra do các nguyên nhân sau

✓ Nguyên nhân chủ quan:

- Công tác lập kế hoạch SXKD năm 2016 chưa bám sát thực tế cũng như chưa nhìn nhận hết những rủi ro phát sinh.

- Ban ĐHDA chưa kiểm soát tốt tiến độ và kế hoạch thi công tại các công trường của các Xí nghiệp và các Nhà thầu phụ, đồng thời chưa có báo cáo vướng mắc và đề xuất kịp thời cho Ban Giám đốc trong công tác đẩy nhanh tiến độ thi công.

- Chưa kiểm soát và thực hiện tốt kế hoạch nghiệm thu thanh toán tại các dự án.

- Trình độ tay nghề của một số công nhân chưa đáp ứng yêu cầu của công việc.

- Công tác cung cấp vật tư, máy móc thiết bị chưa được kịp thời và đồng bộ.

✓ Nguyên nhân khách quan:

- Gói hệ thống tiếp địa Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình (thực hiện năm/ kế hoạch: sản lượng đạt 1,87/5 tỷ; doanh thu 0/ 5,7 tỷ) do chưa có mặt bằng thi công và bản vẽ thiết kế, phụ lục hợp đồng chưa được phê duyệt, nên công tác triển khai thi công và nghiệm thu thực hiện được không nhiều.

- Gói đường ống làm mát (thực hiện năm/ kế hoạch: sản lượng đạt 205,6/316,98 tỷ; doanh thu 226,11/ 282,62 tỷ) việc xây dựng kế hoạch ban đầu theo giá trị hợp đồng 675,41 tỷ, tuy nhiên sau đó do giá trị hợp đồng giảm nhiều còn 532 tỷ (giảm 143,41 tỷ) theo đơn giá tổng mức đầu tư điều chỉnh nên ảnh hưởng rất lớn đến kết quả SXKD năm 2016.

- Gói hệ thống thải tro xỉ (thực hiện năm/ kế hoạch: sản lượng đạt 0/75,87 tỷ; doanh thu 0/ 55,63 tỷ) do công tác phê duyệt bản vẽ thiết kế và hồ sơ mua sắm chậm nên chưa thể triển khai thi công gói thầu này trong năm 2016.
- Gói vận chuyển than và đá vôi (thực hiện năm/ kế hoạch: sản lượng đạt 0/40 tỷ; doanh thu 0/12,27 tỷ) do tiến độ cung cấp vật tư chính, mặt bằng triển khai thi công của nhà thầu xây dựng chậm, nên chưa thể triển khai thi công gói thầu này trong năm 2016.
- Gói hệ thống dầu HFO; trạm bơm nước làm mát và nhà clo; hệ thống thải xỉ:
 - + Hệ thống dầu HFO (thực hiện năm/ kế hoạch: sản lượng đạt 7,92/ 21,98 tỷ; doanh thu 5,45/14,29 tỷ) do mặt bằng hệ thống đường ống của nhà thầu xây dựng chậm nên ảnh hưởng tới tiến độ thi công.
 - + Lắp đặt thiết bị hệ thống thải xỉ (SDC) (thực hiện năm/ kế hoạch: sản lượng đạt 3,79/24,03 tỷ; doanh thu 0/10,32 tỷ) do tình trạng mặt bằng thi công triển khai của nhà thầu xây dựng và bản vẽ thi công phê duyệt chậm điều này ảnh hưởng đến kết quả SXKD năm 2016.
- Các công trình sửa chữa giàn (thực hiện năm/ kế hoạch: sản lượng đạt 11,93/18,6 tỷ; doanh thu 12,14/24,48 tỷ): do CĐT giãn tiến độ và ảnh hưởng của thời tiết nên kết quả thực hiện không đạt so với kế hoạch đề ra.

3.1.2 Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

Năm 2016 Công ty đã đạt được một số kết quả như sau :

- Công tác chỉ đạo và điều độ sản xuất từ cơ quan Công ty đến các Xí nghiệp đã có nhiều chuyển biến tích cực và đã bám sát nhiệm vụ kế hoạch để chỉ đạo và điều độ sản xuất đạt hiệu quả rất tốt. Bên cạnh đó đã chủ động khắc phục các khó khăn do tác động của việc suy giảm giá dầu đối với hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của Công ty. Thường xuyên rà soát các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và các khó khăn vướng mắc kịp thời ban hành các nghị quyết, chương trình hành động, xây dựng triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp cấp bách để tháo gỡ và giải quyết những khó khăn và vướng mắc phát sinh trong sản xuất một cách triệt để và khoa học.

- Triển khai quyết liệt chương trình tái cấu trúc về tài chính mà chủ yếu tập trung vào công tác xử lý các khoản vay quá hạn tại các tổ chức tín dụng và đàm phán giảm các khoản công nợ phải trả đối với các khách hàng, qua đó đàm phán giảm lãi phải trả đạt được hiệu quả cao so với các năm trước. Gặp gỡ các tổ chức tín dụng, đàm phán để thu xếp vốn phục vụ cho công tác triển khai các dự án của PVC-PT trong năm 2016 và các năm tiếp theo. Trong năm 2016, Công ty PVC - PT đã xử lý dứt điểm nợ gốc vay tại Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) và được PVcomBank giảm lãi vay quá hạn 1,476 tỷ đồng và đã mở được hạn mức tín dụng với Ngân hàng TM CP Quốc Dân là 319,64 tỷ (Trong đó 75 tỷ là hạn mức bảo lãnh và 244,64 tỷ là hạn mức tín dụng).

- Quản lý chặt từ ngày công, giờ công lao động cho toàn Công ty và tăng cường chỉ đạo tiết giảm chi phí quản lý, chống lãng phí, quản lý chặt chẽ tại các dự án/công trình đang thi công. Thực hiện tiết giảm năm 2016 là: 8,397 tỷ đồng. Trong đó tiết giảm chi phí sản xuất cụ thể như sau:

1. Tiết giảm chi phí sử dụng vật tư thiết bị trong kho : 1,643 tỷ;

- | | |
|--|-------------|
| 2. Tiết giảm mua mới máy móc thiết bị | : 2,270 tỷ; |
| 3. Giảm trừ chi phí lãi vay phải trả | : 1,476 tỷ; |
| 4. Giảm trừ công nợ phải trả | : 2,886 tỷ; |
| 5. Tiết giảm chi phí văn phòng, nhiên liệu | : 0,122 tỷ. |

Vi vậ năm 2016 là năm thứ 2 liên tiếp Công ty có lợi nhuận (lợi nhuận vượt kế hoạch đề ra 30,9 tỷ /20 tỷ đồng)

- Tăng cường công tác thu vốn, luân chuyển phục vụ SXKD đảm bảo tối ưu vốn, tiết giảm chi phí tài chính. Công ty đảm bảo được vốn phục vụ cho sản xuất và các chế độ lương, bảo hiểm cho CBCNV và dần thanh toán được những khoản công nợ trước đây.

3.2. Tình hình tài chính:

3.2.1 Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty tăng 164,22 tỷ đồng từ 271,22 tỷ đồng đầu năm lên 435,44 tỷ đồng cuối năm tương đương 60,5%. Trong đó tài sản dài hạn tăng 12,41 tỷ tương đương 15,69%, tài sản ngắn hạn tăng 151,81 tỷ đồng tương đương 79,03%.

Về tài sản dài hạn năm 2016, Công ty đã đầu tư mua sắm một số máy móc thiết bị và công cụ dụng cụ để phục vụ thi công các hạng mục tại dự án Thái Bình, dự án 4P, dự án Thỏ Trắng... và nâng cao năng lực máy móc thiết bị. Bên cạnh đó, trong năm 2016, công ty đã nhận chuyển giao quyền sử dụng 02 lô đất tại địa chỉ 35D và 35G đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu . Do đó, tài sản dài hạn của công ty tăng 15,69% so với năm 2015. Về tài sản ngắn hạn, khoản mục phải thu ngắn hạn tăng 187,79 tỷ đồng (từ 44,96 tỷ đồng lên 232,75 tỷ đồng) chủ yếu là do tăng phải thu khách hàng 182,08 tỷ đồng (từ 43,07 tỷ lên 225,15 tỷ) và khoản phải thu ngắn hạn khác tăng 5,85 tỷ đồng (từ 31,27 tỷ đồng lên 37,12 tỷ đồng). Do vậy, mặc dù hàng tồn kho giảm 23,85 tỷ đồng (từ 88,83 tỷ đồng xuống còn 64,98 tỷ đồng) và khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền giảm 14,83 tỷ đồng (từ 57,06 tỷ đồng xuống còn 42,23 tỷ đồng) thì nhìn chung, tài sản ngắn hạn tăng 151,81 tỷ đồng từ 192,10 tỷ đồng lên 343,91 tỷ đồng tương đương 79,03%.

3.2.2 Tình hình nợ phải trả:

Công nợ phải trả của Công ty tăng 133,31 tỷ đồng (từ 222,21 tỷ đồng lên 355,52 tỷ đồng) tương đương 59,99%. Nguyên nhân công nợ ngắn hạn tăng chủ yếu là do công ty tăng vay ngắn hạn của các ngân hàng và tổ chức tín dụng, các khoản phải trả người bán và người mua trả tiền trước. Toàn bộ công nợ phải trả của Công ty đều là VNĐ nên không có bất kỳ ảnh hưởng gì từ việc chênh lệch tỷ giá hối đoái đến kết quả hoạt động kinh doanh.

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ

Công nợ trong năm tăng chủ yếu là do vay ngắn hạn tăng 23,86 tỷ đồng (từ 8,40 tỷ đồng lên 32,26 tỷ đồng) tương đương 284,05%. Người mua trả tiền trước tăng 44,45 tỷ đồng (từ 5,91 tỷ đồng lên 50,36 tỷ đồng) tương đương 752,12%. Công nợ phải trả người bán tăng 50,25 tỷ đồng (từ 86,87 tỷ đồng lên 137,12 tỷ đồng).

- **Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay.**

Toàn bộ công nợ của Công ty đều được thể hiện bằng tiền VNĐ nên sự thay đổi tỷ giá hối đoái không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất.

3.3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty đã không ngừng củng cố và kiện toàn bộ máy tổ chức của Công ty cho phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của đơn vị. Tập trung phát triển các bộ phận sản xuất theo hướng chuyên sâu, phát huy thế mạnh của từng bộ phận. Trong năm 2016, mô hình hoạt động của Công ty gồm 07 Phòng (TCHC, TCKT, TMĐT, KTKH, QAQC, TKKTTC, VTTB) và 04 Chi nhánh -Xí nghiệp (XN1, XN2, XN3, XN5). Tổng số CBCNV đến cuối năm 2016: 699 người. Song với mô hình hoạt động này vẫn còn công kênh và bất cập, Công ty dự kiến sẽ trong năm 2017 sẽ tái cơ cấu và định biên nhân sự lại toàn Công ty nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành SXKD của PVC-PT

- Hệ thống các quy chế, quy định đã và đang tiếp tục được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh

- Công tác quản lý, điều hành hoạt động có nhiều đổi mới, việc chỉ đạo và điều hành sản xuất từ cơ quan Công ty đến các Chi nhánh - Xí nghiệp trực thuộc và Công trường rất quyết liệt, đã bám sát nhiệm vụ kế hoạch và nhu cầu thực tiễn để chỉ đạo và điều hành sản xuất đạt hiệu quả tốt nhất. Quản lý chặt từ ngày công, giờ công, nhất là lao động thuê ngoài và tăng cường chỉ đạo tiết giảm chi phí quản lý, chống lãng phí, quản lý chặt chẽ các dự án công trình đang thi công, triển khai quyết liệt chương trình tái cấu trúc về tài chính mà chủ yếu tập trung vào công tác xử lý các khoản vay quá hạn tại các tổ chức tín dụng và đàm phán giảm các khoản công nợ phải trả đối với các khách hàng.

3.4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Xây dựng PVC-PT phát triển, bền vững và đủ năng lực đảm nhận công việc trong lĩnh vực chế tạo, lắp đặt, thi công các công trình đường ống, bồn chứa, bồn chịu áp lực, bồn chứa khí hoá lỏng; bình chịu áp lực và hệ thống công nghệ, các kho tàng trữ xăng dầu, kho chứa khí hóa lỏng. Quyết tâm đưa PVC-PT vượt khó, phấn đấu là đơn vị chủ lực của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tiếp tục phát triển Công ty đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 phù hợp đề án Tái cấu trúc Công ty mẹ - Tổng Công ty PVC.

IV- ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

4.1 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

1. Thuận lợi:

- Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (PVC-PT) đã có gần 30 năm kinh nghiệm về thi công, xây lắp chuyên ngành các công trình dầu, khí và là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC) trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam.

- Công ty PVC-PT luôn nhận được sự ủng hộ, quan tâm, lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của Tổng Công ty PVC, điều đó đã tạo điều kiện tích cực giúp đỡ Công ty PVC-PT giảm bớt khó khăn, tạo tiền đề cho PVC-PT củng cố, phát triển.

- Cùng với sự đồng lòng, quyết tâm của tập thể Ban lãnh đạo, toàn thể CBCNV của Công ty PVC-PT đã và đang vượt qua những khó khăn, thách thức, để củng cố, ổn định và phát triển hoạt động SXKD của Công ty.

2. Khó khăn:

- Hoạt động SXKD của Công ty chịu sự tác động rất lớn của nền kinh tế nói chung, dẫn đến việc làm ít. Nguồn công việc chính phụ thuộc vào Tổng Công ty. Trong năm 2016, do giá dầu thô vẫn tiếp tục giảm mạnh, nên không chỉ những dự án lớn mà cả những dự án nhỏ trong Tập đoàn vẫn bị dừng hoặc giãn tiến độ. Khối lượng công việc sửa chữa giàn khoan của PVC-PT năm 2016 giảm khoảng 60%-70% so với các năm trước đây (2013, 2014), do Chủ đầu tư (VSP) tiết giảm chi phí.

- Một số dự án nhỏ trong ngành dầu khí, Công ty phải đấu thầu trong sự cạnh tranh quyết liệt với các đơn vị khác trong ngành và ngoài ngành.

- Năm 2016 Công ty chủ yếu thi công các hạng mục tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, nhưng một số hạng mục việc cung cấp vật tư/thiết bị còn chưa đồng bộ và kịp thời, một số hạng mục khác việc bàn giao mặt bằng, hồ sơ thiết kế và bản vẽ chậm. Giá trị thanh toán tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 là đơn giá tạm thanh toán chỉ được tính 85% đơn giá theo tổng mức đầu tư nên giá trị dở dang còn lại rất nhiều, công tác thu hồi vốn gặp nhiều khó khăn. Nên PVC-PT vẫn phải đối mặt với rất nhiều khó khăn về dòng tiền, về khả năng thanh toán, nợ thuế và công nợ cũ với khách hàng. Dòng tiền của dự án về Công ty vừa phải cân đối để chi trả cho Dự án đó, vừa phải chi trả nợ thuế tồn đọng và nợ cũ khách hàng từ các năm trước, nên vẫn còn mất cân đối về tài chính, dẫn đến việc giải ngân cho nhà cung cấp kéo dài làm ảnh hưởng đến tiến độ cung cấp vật tư, thiết bị phục vụ thi công các dự án.

4.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

Việc điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc quyết liệt và sâu sát, Ban giám đốc đã có phân công nhiệm vụ rõ ràng và thường xuyên có mặt trên các công trường để trực tiếp chỉ đạo điều hành đạt hiệu quả.

Mặc dù hoạt động SXKD còn gặp nhiều tồn tại, khó khăn, vướng mắc, song kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016 đã có những bước chuyển biến hơn so với các năm trước, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận đã vượt so với kế hoạch đề ra.

Công tác quản lý, điều hành hoạt động có nhiều đổi mới, việc chỉ đạo và điều hành sản xuất từ cơ quan Công ty đến các Chi nhánh - Xí nghiệp trực thuộc và Công trường rất quyết liệt, đã bám sát nhiệm vụ kế hoạch và nhu cầu thực tiễn để chỉ đạo và điều hành sản xuất đạt hiệu quả. Ban giám đốc đã có những biện pháp quyết liệt (như

sử dụng máy chấm công bằng vân tay tại văn phòng và cả công trường) để quản lý chặt từ ngày công, giờ công, nhất là lao động thuê ngoài và tăng cường chỉ đạo tiết giảm chi phí quản lý, chống lãng phí, quản lý chặt chẽ các dự án công trình đang thi công, đặc biệt trong năm 2016 Ban giám đốc đã triển khai quyết liệt chương trình tái cấu trúc về tài chính mà chủ yếu tập trung vào công tác xử lý các khoản vay quá hạn tại các tổ chức tín dụng và đàm phán giảm các khoản công nợ phải trả đối với các khách hàng, do đó Công ty đã có được lợi nhuận tốt.

Kết quả năm 2016 đã chứng tỏ cho những nỗ lực của tập thể Ban giám đốc trong việc quyết tâm đưa PVC-PT vượt khó, tạo tiền đề tiếp tục phát triển.

Nhưng bên cạnh đó, vẫn còn một số tồn tại Ban giám đốc cần phải khắc phục như:

- Thường xuyên báo cáo tình hình thực hiện /tiến độ thực hiện / kết quả thực hiện các hạng mục của các Hợp đồng thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT, báo cáo HĐQT các vướng mắc để kịp thời xử lý.

- Quyết liệt hơn nữa trong công tác điều động/ luân chuyển cán bộ và tinh giản bộ máy gián tiếp sao cho gọn nhẹ, xem đây là nhiệm vụ quan trọng nhất.

- Củng cố lại lực lượng đầu thầu và nhân sự bóc tách khối lượng, bản vẽ để có những dự toán chính xác, tránh để phát sinh quá nhiều, dẫn đến một số công trình không đạt hiệu quả như đã xảy ra trong năm 2016.

- Quản lý chặt chẽ các chi phí sản xuất của các Chi nhánh – Xí nghiệp và các công trình đang thi công để giảm giá thành, tăng hiệu quả SXKD.

4.3 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

4.3.1 Dự báo tình hình ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị năm 2017:

Từ cuối năm 2014 đến nay, giá dầu thô liên tục giảm mạnh và dự báo năm 2017 vẫn chưa có dấu hiệu hồi phục. Với tình hình và sự ảnh hưởng nặng nề của tình trạng suy thoái trong lĩnh vực dầu khí, là đơn vị xây lắp chuyên ngành dầu khí, hoạt động SXKD của Công ty cũng bị rơi vào hoàn cảnh khó khăn chung. Một số dự án trong ngành dầu khí dự kiến tiếp thị hoặc được giao có khả năng giãn tiến độ đến cuối năm 2017; tình hình công ăn việc làm của Công ty sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn.

Công ty sẽ còn phải đối mặt với nguy cơ thiếu hụt về vốn: Để trả lương, bảo hiểm xã hội, trả nợ khách hàng và đầu tư nâng cao năng lực MMTB phục vụ SXKD. Đây là những khó khăn và thử thách mà Công ty sẽ phải đối đầu trong năm 2017.

4.3.2 Các nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT:

Trên cơ sở kết quả các chỉ tiêu chính đạt được trong năm 2016 và dự báo tình hình năm 2017, HĐQT Công ty xác định các nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp chủ yếu sau:

- Chỉ đạo phân đầu thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu sau:

- Sản lượng đạt: 432 tỷ đồng
- Doanh thu đạt: 430 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế đạt: 20 tỷ đồng

- Đầu tư: 36,38 tỷ đồng
- Lương bình quân: 8,37 triệu đồng/người/tháng.

Chỉ đạo tập trung nhân lực và vật lực để thực hiện hoàn thành tốt các gói thầu thuộc các dự án: Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu; Dự án P10÷ P14 do PVC-MS làm tổng thầu, các công trình sửa chữa giàn khoan của VSP... đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn và hiệu quả.

Không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh tìm kiếm thông tin, tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu đối với các dự án trong ngành, dần mở rộng ra thị trường ngoài ngành để tìm kiếm việc làm cho Công ty, chú trọng đến các hạng mục tại Dự án Nhà máy điện Thái bình 2, Nhà máy nhiệt điện Long Phú 1; Nhà máy nhiệt điện Sông Hậu 1; Nhà máy NPK Đạm Cà Mau; Kho LNG Thị Vải; Nhà máy hóa dầu Long Sơn và các Dự án của các Chủ đầu tư: PVOIL, DMC, PVGAS, POC, JOC... Duy trì và khai thác tối đa thị trường truyền thống của VSP, cũng như đề nghị hỗ trợ công việc tối đa từ Công ty mẹ PVC và các đơn vị bạn trong ngành.

Quyết liệt thực hiện công tác sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp, sắp xếp tinh giản lại bộ máy quản lý và định biên lao động gián tiếp sao cho gọn nhẹ theo Đề án tái cơ cấu và định biên nhân sự PVC-PT giai đoạn 2017-2020 đã được Đảng ủy – HĐQT – Ban giám đốc và Đại diện các Ban ngành đoàn thể thông qua ngày 28/2/2017, nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả SXKD, quyết tâm đưa PVC-PT vượt khó qua giai đoạn hiện nay.

Tập trung công tác lập hồ sơ chất lượng, công tác nghiệm thu thanh quyết toán. Rà soát, đối chiếu, xử lý công nợ chú trọng đến các khoản công nợ, khối lượng dở dang tồn đọng từ lâu, thu hồi triệt để nguồn vốn để phục vụ cho hoạt động SXKD. Đặc biệt tại các công trình/dự án Chung cư thu nhập thấp Côn Đảo, Nhà máy Nhiệt điện An Hội Côn Đảo, Kho LPG Đình Vũ - Hải Phòng, Kho LPG Đà Nẵng, các công trình sửa chữa giàn của Vietsovpetro...

Tìm mọi cách khơi thông dòng vốn cho SXKD. Làm việc với các ngân hàng và các tổ chức tín dụng cấp tín dụng cho SXKD; Khoanh nợ, giãn nợ để giảm chi phí lãi vay.

Kiểm soát chặt chẽ chi phí và tăng cường kiểm soát, giám sát, thực hành tiết kiệm chi phí quản lý, giảm giá thành sản phẩm và nâng cao hiệu quả SXKD.

Tăng cường công tác đào tạo nâng cao năng lực chuyên môn và phát triển nguồn nhân lực của Công ty đảm bảo đáp ứng yêu cầu SXKD.

Chỉ đạo rà soát tiến độ thực hiện các dự án để có kế hoạch đầu tư hợp lý. Chú trọng công tác đầu tư nâng cao năng lực thiết bị, nhà xưởng để phát triển sản xuất.

Chỉ đạo chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 sang tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 thành công; Tiếp tục duy trì Hệ thống quản lý an toàn sức khỏe nghề nghiệp theo tiêu chuẩn BS OHSAS 18001: 2007; Hệ thống ASME mà Công ty đã xây dựng và áp dụng.

V- QUẢN TRỊ CÔNG TY

5.1 Hội đồng quản trị

5.1.1 Thành viên và cơ cấu HĐQT :

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Trần Quang Ngọc	Chủ tịch HĐQT		
	<i>Đại diện vốn Tổng Công Cổ phần XL Dầu khí VN</i>		4.000.000	20,00
2	Ông Vũ Chí Cường	TV HĐQT, kiêm Giám đốc Công ty		
	<i>Đại diện vốn Tổng Công Cổ phần XL Dầu khí VN</i>		3.200.000	16,00
3	Ông Phạm Văn Lân	TV HĐQT		
	<i>Đại diện vốn Tổng Công Cổ phần XL Dầu khí VN</i>		3.000.000	15,00
4	Ông Nguyễn Anh Tuấn	UV HĐQT, kiêm Phó giám đốc		
5	Ông Nguyễn Minh Ngọc	UV HĐQT, kiêm Phó giám đốc		

5.1.2 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Ngay từ đầu năm, xác định rõ những khó khăn thách thức, HĐQT Công ty đã nỗ lực tìm mọi giải pháp, nguồn lực chỉ đạo quyết tâm phấn đấu để đạt được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- HĐQT đã lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT, ban hành các Quy chế, Quy định để tổ chức thực hiện đúng theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Luật doanh nghiệp quy định.

- Hàng kỳ hoặc bất thường khi có nhiệm vụ đột xuất HĐQT đã tổ chức/hoặc phối hợp với Đảng ủy - Ban Giám đốc họp liên tịch để kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết lãnh đạo Quý trước và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho Quý sau chính xác và kịp thời; Phối hợp chỉ đạo thực hiện công tác bổ nhiệm, sắp xếp, luân chuyển cán bộ và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

- Ngoài ra, HĐQT còn tham gia vào các cuộc họp giao ban cùng với Ban giám đốc, các Trưởng phòng, ban chức năng và các Chi nhánh - Xí nghiệp trực thuộc để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực

tiếp tại các cuộc họp. Các quyết định của HĐQT đều dựa trên nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.

Hoạt động của HĐQT trên nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Trong năm 2016 Hội đồng quản trị phối hợp tổ chức 8 phiên họp và 13 lần tổ chức xin ý kiến biểu quyết để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm của HĐQT, ban hành 21 Nghị quyết và 134 quyết định để Ban giám đốc triển khai mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh. Hệ thống các quy chế, quy định đã được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh:

STT	Số Biên bản	Ngày họp/lấy ý kiến	Nội dung
1	01/BB-LT	7/1/2016	Họp liên tịch Đảng ủy –HĐQT – Ban giám đốc về: Việc lãnh đạo chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ SXKD Quý I năm 2016 và công tác cán bộ
2	01/BB-HĐQT	18/2/2016	Thông qua kế hoạch SXKD năm 2016 và Công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
3	02/BB-HĐQT	1/3/2016	BB họp HĐQT v/v: Bảo lãnh tại NH TMCP Quốc Dân
4	34/BB-LT	19/4/2016	Họp liên tịch về: - Kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD Quý I năm 2016, Phương hướng nhiệm vụ SXKD Quý II năm 2016 - Thay đổi người CBTT - Bầu bổ sung Ông Phạm Văn Lân làm TV HĐQT - Và một số công tác khác
5	03/BB-HĐQT	27/4/2016	Họp HĐQT v/v: Đầu tư tài sản cố định thông qua hình thức thuê tài chính
6	04/BB-HĐQT	27/4/2016	BB họp HĐQT v/v:Tái cấp hạn mức tín dụng tại NH Liên Việt CN HN
7	05/BB-HĐQT	30/5/2016	BB họp liên tịch Đảng ủy - HĐQT - BGĐ mở rộng về : Công tác tổ chức và công tác cán bộ
8	06/BB-HĐQT	30/6/2016	BB họp HĐQT v/v: Vay vốn tại NHTMCP Quốc Dân CN Vũng Tàu
9	07/BB-HĐQT	15/7/2016	BB họp HĐQT v/v: Bảo lãnh NH TMCP Quốc Dân
10	72/BB- LT	8/8/2016	Họp liên tịch Đảng ủy – HĐQT v/v: Kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD Quý II năm 2016; triển khai nhiệm vụ SXKD Quý III năm 2016 và công tác cán bộ
11	08/BB-HĐQT	9/10/2016	BB họp HĐQT v/v: Bảo lãnh tại NH TMCP Quốc Dân
12	09/BB-HĐQT	17/11/2016	BB họp HĐQT bất thường v/v: Công tác cán bộ tại PVC- PT

STT	Số Biên bản	Ngày họp/lấy ý kiến	Nội dung
13	10/BB-HĐQT	18/11/2016	BB họp HĐQT liên quan đến khoản cấp hạn mức vay vốn ngắn hạn tại NH Quốc Dân CN Vũng Tàu
14	11/BB-HĐQT	21/11/2016	BB họp HĐQT liên quan đến khoản cấp hạn mức vay vốn ngắn hạn tại NH Quốc Dân CN Vũng Tàu & thay đổi người đại diện của Công ty
15	12/BB-HĐQT	21/11/2016	BB họp HĐQT liên quan đến khoản Tái cấp Hạn mức ngắn hạn tại NH Quốc Dân CN Vũng Tàu & thay đổi người đại diện của Cty
16	13/BB-HĐQT	22/11/2016	BB họp HĐQT liên quan đến khoản hạn mức bảo lãnh tại NH Quốc Dân CN Vũng Tàu & thay đổi người đại diện của Cty
17	14/BB-HĐQT	28/11/2016	BB họp HĐQT- BGĐ v/v: Kiểm điểm tình hình SXKD 10 tháng đầu năm, KH SXKD 2 tháng cuối năm 2016 và triển khai công tác quản lý, quản trị
18	15/BB-HĐQT	29/11/2016	BB họp HĐQT liên quan đến khoản bảo lãnh tại NH Quốc Dân CN Vũng Tàu & thay đổi người đại diện của Công ty
19	16/BB-HĐQT	29/11/2016	BB họp HĐQT v/v Cấp hạn mức vay vốn tại Ngân hàng Bưu điện Liên Việt Chi nhánh – Đông Đô Hà Nội
20	17/BB-HĐQT	29/11/2016	BB họp HĐQT v/v Cấp hạn mức vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn
21	19/BB-HĐQT	21/12/2016	Họp HĐQT v/v Bầu bổ sung thành viên HĐQT và bổ nhiệm chức Giám đốc Công ty PVC-PT

5.1.3 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.

Hầu hết các TV HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đều có kinh nghiệm hoặc được đào tạo về quản trị doanh nghiệp/quản trị kinh doanh tại thời điểm được bầu /hoặc bổ nhiệm. Một số đồng chí đã được tham gia khoá đào tạo về quản trị Công ty do TTNCKH & ĐT CK thuộc UBCKNN tổ chức như :

Năm 2015 Ông Phạm Quốc Trung – Nguyên TV HĐQT và Ông Mai Đình Bảo Phó Giám đốc Công ty đã hoàn thành khóa học đào tạo về quản trị Công ty do TTNCKH & ĐT CK thuộc UBCKNN tổ chức từ ngày 20-21/8/2015.

Một số khác chưa có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty, Công ty vẫn tiếp tục xem xét và sắp xếp để các đồng chí tham gia khóa học quản trị Công ty trong thời gian tới.

5.2 Ban Kiểm soát

5.2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng CP có quyền biểu quyết
1	Ông Bùi Thức Quý	Trưởng ban	6.480
2	Ông Trần Trung Kiên	Thành viên	
3	Ông Nguyễn Đức Đạt	Thành viên	

5.2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ngoài các hoạt động thường xuyên theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của PVC-PT, Ban kiểm soát PVC-PT đã thực hiện những việc sau:

- Giám sát hoạt động của HĐQT –Ban giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Phối hợp với HĐQT – Ban Giám đốc trong việc xây dựng và ban hành các quy chế của Công ty nhằm làm cơ sở pháp lý cho công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với Đề án tái cấu trúc của Công ty và Luật doanh nghiệp sửa đổi hiện hành.
- Phối hợp với các Phòng/Ban Công ty, Xí nghiệp kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất, quản lý chi phí sản xuất, công tác điều hành sản xuất của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện đề án tái cấu trúc đã được Tổng Công ty phê duyệt, các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, các quy chế của Tập đoàn, Tổng Công ty và Công ty.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính, quý, năm của Công ty.
- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc, cập nhật thông tin để đề xuất, kiến nghị các giải pháp phục vụ cho công tác quản trị, quản lý điều hành sản xuất của Công ty.

5.2.3 Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát :

Năm 2016, Ban Kiểm soát PVC-PT có 3 thành viên, nhưng trong đó 02 người bán chuyên trách, nên việc hoạt động của Ban Kiểm soát gặp khó khăn, công việc thường chỉ trao đổi qua điện thoại và email, hoạt động của những người bán chuyên trách hầu hết chỉ tập trung cho nhiệm vụ chuyên môn nên nhiệm vụ của các thành viên Ban Kiểm soát chưa phát huy hết vai trò trách nhiệm. Năm 2016 hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả tương đối tốt, Ban Kiểm soát đã thường xuyên phát huy quyền hạn nhiệm vụ của mình, thực hiện quyền giám sát trên mọi lĩnh vực hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc, bộ máy quản lý điều hành. Thường xuyên đưa ra các kiến nghị đề xuất với bộ máy quản lý điều hành, Hội đồng quản trị, cơ quan quản lý cấp trên về những bất cập, chưa hợp lý trong công tác quản trị Công ty. Thường xuyên kiểm tra tính chính xác của các báo cáo tài chính để có kiến nghị kịp thời về tình hình tài chính

và thực trạng công tác bảo toàn vốn sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong năm 2016 Ban kiểm soát hoạt động thường xuyên, không thực hiện kiểm soát theo chuyên đề.

Công tác kiểm soát tuân thủ: Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí là Công ty đại chúng được niêm yết trên sàn chứng khoán TP. HCM. Ban Kiểm soát đã thường xuyên kiểm tra tính tuân thủ trong hoạt động như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, kiểm soát việc thực hiện các quy chế, quy định theo pháp luật hiện hành. Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn và Tổng Công ty. Trong năm qua hoạt động của Công ty tuân thủ tốt.

Công tác kiểm soát hoạt động: Năm 2016 là năm Công ty PVC-PT hoạt động SXKD đạt hiệu quả tương đối tốt, mặc dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của nền kinh tế, các chủ đầu tư đã cắt giảm kế hoạch đầu tư, trong năm 2016 giá trị sản lượng, doanh thu tập trung chủ yếu ở Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, nhưng ở dự án này việc cung cấp vật tư theo tiến độ chưa kịp thời, việc cung cấp hồ sơ thiết kế, bản vẽ thi công chậm, không đầy đủ, nên ảnh hưởng rất lớn đến công tác thi công, công tác làm hồ sơ quyết toán. Năm 2016 mặc dù giá trị sản lượng, doanh thu không đạt theo kế hoạch, nhưng lợi nhuận thực hiện vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra, đạt 154,6% kế hoạch năm 2016 (30,92/20 tỷ). Nhưng công nợ phải thu còn lớn ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty.

Công tác kiểm soát báo cáo tài chính: Trong năm 2016, công tác báo cáo đã có nhiều tiến bộ, Ban Kiểm soát thường xuyên giám sát Phòng Tài chính – Kế toán làm công tác kiểm kê để xác định chính xác các khoản phải thu, đặc biệt là xác định được khối lượng dở dang để trích lập, hoàn nhập dự phòng phản ánh đúng tình hình tài chính của đơn vị đến thời điểm báo cáo. Công tác hoạch toán kế toán thực hiện đúng theo quy định của Bộ Tài chính và các chuẩn mực kế toán đã ban hành. Tuy nhiên, do các hợp đồng kinh tế của các hạng mục tại Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 là đơn giá tạm tính, dự toán chậm phê duyệt, nên việc xác định kết quả SXKD chưa kịp thời và chính xác.

Kết quả báo cáo tài chính năm 2016 đã được Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam soát xét không có ý kiến loại trừ trong công tác hạch toán chi phí.

Ban Kiểm soát Công ty thường xuyên kiểm tra và kết hợp với các đoàn kiểm tra của Tổng Công ty, của Tập đoàn, Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra chính phủ để kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...

5.3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

5.3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

DVT: VNĐ

STT	Họ và tên	Thù lao kiêm nhiệm	Thu nhập cả năm 2016	Ghi chú
I-	Hội đồng Quản trị		795.897.617	

STT	Họ và tên	Thù lao kiêm nhiệm	Thu nhập cả năm 2016	Ghi chú
1	Ông Trần Quang Ngọc (<i>Chủ tịch HĐQT</i>)		298.544.349	
2	Ông Nguyễn Minh Châu (<i>Nguyên TV HĐQT, kiêm Giám đốc</i>)		283.898.472	TV HĐQT, Giám đốc kể từ 1/1/2016-17/11/2016
3	Ông Phạm Quốc Trung (<i>Nguyên TV HĐQT, kiêm CT Công đoàn</i>)		81.690.160	TV HĐQT kể từ 1/1/2016-14/4/2016
4	Ông Phạm Văn Lân (<i>TV HĐQT</i>)		129.764636	TV HĐQT từ 19/4/2016
5	Ông Nguyễn Anh Tuấn (<i>TV HĐQT, kiêm PGĐ</i>)			Hưởng theo Lương PGĐ
6	Ông Nguyễn Minh Ngọc (<i>TV HĐQT, kiêm PGĐ</i>)			Hưởng theo Lương PGĐ
7	Ông Vũ Chí Cường (<i>TV HĐQT</i>)		2.000.000	TV HĐQT kể từ 21/12/2016
II	Ban Giám đốc		1.397.954.571	
1	Ông Nguyễn Minh Châu (<i>Nguyên Giám đốc kiêm TV HĐQT</i>)			Đã nêu ở trên (Nguyên TV HĐQT, Giám đốc kể từ 1/1/2016-17/11/2016)
2	Ông Nguyễn Anh Tuấn (<i>Phó GD, kiêm TV HĐQT</i>)		258.263.448	
4	Ông Nguyễn Minh Ngọc (<i>Phó GD, kiêm TV HĐQT</i>)		275.133.415	
5	Ông Mai Đình Bảo- (<i>Phó GD</i>)		293.325.837	
6	Ông Trương Xuân Sỹ (<i>Phó GD</i>)		258.263.448	
7	Ông Nguyễn Tuấn Minh (<i>Phó GD</i>)		312.968.423	
III	Ban Kiểm soát	12.000.000	247.201.628	
1	Ông Bùi Thức Quý (<i>Trưởng Ban</i>)		247.201.628	
2	Ông Nguyễn Đức Đạt (<i>Kiểm nhiệm TV BKS</i>)	12.000.000		Lương làm tại PVC-MS, kiêm nhiệm
3	Ông Trần Trung Kiên (<i>Kiểm nhiệm TV BKS</i>)			Lương là Phó BDH DA TB2, không hưởng thù lao kiêm nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ
	Cộng (I+II+III)	12.000.000	2.441.053.816	

5.3.2 Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm mua,
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Ông Nguyễn Minh Châu (Nguyên TV HĐQT kiêm GD 1/1/2016-17/11/2016)		95.500	0,48%	0	0	Bán để giải quyết công việc cá nhân (bán ngày 3/6/2016)

5.3.3 Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

5.3.4 Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Công ty đã thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của Pháp luật về quản trị Công ty.

VI . BÁO CÁO TÀI CHÍNH

6.1.Ý kiến kiểm toán:

Ý kiến kiểm toán của Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam:

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Như trình bày tại Thuyết minh số 14 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty đang trong quá trình làm thủ tục xin gia hạn và sang tên cho Công ty quyền sử dụng đất của các lô đất tại địa chỉ 35G và 35D, đường 30/4, phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Tại thời điểm lập báo cáo tài chính này, Công ty chưa nhận được quyết định chính thức của Ủy ban Nhân dân Thành phố Vũng Tàu về vấn đề trên. Theo đó, chúng tôi không thể xác định liệu có cần thiết phải điều chỉnh đối với khoản mục tài sản cố định vô hình và các tài khoản có liên quan khác trên báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 hay không.

• *Ý kiến kiểm toán ngoại trừ*

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ các ảnh hưởng có thể có của vấn đề nêu trong đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Các vấn đề cần nhấn mạnh

• Báo cáo tài chính kèm theo được lập với giả định Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục. Như trình bày tại Thuyết minh số 2 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, lỗ lũy kế của Công ty là 135.207.637.952 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 166.127.675.118 VND), nợ ngắn hạn vượt quá tài sản ngắn hạn với số tiền là 496.662.850 VND (tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 là 21.383.960.663 VND) và lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2016 là âm 11.038.829.126 VND. Các yếu tố này gây nên sự lo ngại về khả năng tạo tiền của Công ty để thanh toán cho các khoản công nợ đến hạn. Các kế hoạch của Ban Giám đốc Công ty liên quan đến vấn đề này được trình bày tại Thuyết minh số 2.

• Như trình bày tại Thuyết minh số 31 phần Thuyết minh báo cáo tài chính, Công ty có các khoản công nợ đang tranh chấp với nhà cung cấp và công nợ tiềm tàng về thuế giá trị gia tăng, lãi phạt chậm nộp tương ứng với doanh thu đã ghi nhận nhưng chưa xuất hóa đơn.

Báo cáo tài chính kèm theo chưa bao gồm bất kỳ điều chỉnh nào có thể có phát sinh từ các sự kiện không chắc chắn này.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ của chúng tôi không liên quan đến các vấn đề này.

6.2 Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Báo cáo tài chính năm được kiểm toán đính kèm bao gồm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán.

(Đã được đăng tải trên Website của Công ty www.pvc-pt.vn mục Quan hệ cổ đông).

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCK TP.HCM;
- HĐQT, BKS, Ban GD PVC-PT (để b/c);
- Công bố thông tin trên Eoffice và Website của Công ty;
- Lưu HĐQT; VT.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



Vũ Chí Cường